

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST
Ngày 19-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mật;

Bà Nông Thị Sen.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm: Hội đồng xét xử, Kiểm sát viên, thư ký Tòa án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn gồm có: Bị cáo, Kiểm sát viên, Thư ký, cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ đối với vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Hà Văn H, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1995, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn G, sinh năm 1963 và con bà: Nguyễn Thị T (đã chết); vợ: Hà Thị U (đã ly hôn); con: 01 con, sinh năm 2014; tiền án: Chưa có; tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 24/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội ban hành Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 28/2020/QĐ-TA, thời hạn 15 tháng, đã chấp hành xong ngày 29/8/2021 và chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính; nhân thân: Có 01 tiền sự; bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 18 tháng 6 năm 2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1990; trú tại: Thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.
2. Anh Lương Văn H, sinh năm 1979; trú tại: Thôn X, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.
3. Anh Vi Văn T, sinh năm 1970; trú tại: Thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.
4. Chị Triệu Thị H, sinh năm 1979; trú tại: Thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 18 tháng 6 năm 2022, Tổ công tác Công an huyện Chi Lăng phối hợp với Công an các xã G, B, V thực hiện nhiệm vụ tại thôn N, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn phát hiện anh Nguyễn Văn Đ và anh Lương Văn H có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện tại túi quần đằng trước bên phải đang mặc của anh Nguyễn Văn Đ có 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng. Anh Nguyễn Văn Đ khai nhận là ma túy Heroine vừa mua của bị cáo Hà Văn H tại nhà của anh Vi Văn T.

Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Văn H và khám xét nhà của anh Vi Văn T, chị Triệu Thị H là nơi bị cáo sử dụng làm địa điểm mua bán trái phép chất ma túy, phát hiện thu giữ: Tại mặt bàn uống nước gồm: 02 xilanh loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 02 xilanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng; 04 lọ nước cất novocain 3% và thu trên người bị cáo Hà Văn H số tiền 420.000 đồng (bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại bản Kết luận giám định số: 219/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng (thu giữ của Nguyễn Văn Đ) gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,017 gam (đã trừ bì).

Tại bản Kết luận giám định số: 275/KL-KTHS ngày 04/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn: T bộ số tiền 420.000 đồng (bốn trăm hai mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hà Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 6 năm 2022, bị cáo đến khu vực chùa D, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh mua với một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) được 02 gói ma túy Heroine rồi về phòng trọ tự sử dụng hết 1/2 gói. Do có mục đích để sử dụng và bán cho người khác để kiếm lời nên chiều cùng ngày, bị cáo tiếp tục đến khu vực chùa D mua của một

người đàn ông khác không quen biết 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) được 01 gói ma túy Heroine mang về phòng trọ. Sáng ngày 16 tháng 6 năm 2022, bị cáo đi xe ô tô khách từ Bắc Ninh về nhà mang theo 02 gói nhỏ, 01 gói to ma túy, do bố bị cáo đi vắng, khóa cửa nên không vào được nhà, bị cáo lấy gói ma túy to ra chia thành 07 gói nhỏ bọc trong giấy bạc màu vàng của bao thuốc lá, sau đó sử dụng 01 gói. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo đến nhà anh Vi Văn T xin ở nhờ. Tại đây, bị cáo lấy 01 gói ma túy đã sử dụng còn thừa ngày 15 tháng 6 năm 2022 đưa cho anh Vi Văn T và anh T đã một mình tự sử dụng ma túy tại buồng ngủ của mình.

Khoảng hơn 10 giờ ngày 16 tháng 6 năm 2022, anh Nguyễn Văn Đ đến nhà anh Vi Văn T gặp bị cáo Hà Văn H hỏi mua 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) ma túy, bị cáo đã bán cho anh Đ 01 gói ma túy Heroine tại bàn uống nước nhà anh T. Sau đó khoảng 30 phút có 01 người đàn ông (không quen biết) tiếp tục đến gặp bị cáo Hà Văn H hỏi mua ma túy, bị cáo bán cho người này 01 gói ma túy Heroine, giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

Sáng ngày 17 tháng 6 năm 2022, bị cáo Hà Văn H tự sử dụng 01 gói ma túy rồi đi cày hộ nhà anh Vi Văn T, đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến nhà, anh Vi Văn T ở dưới bếp nấu cơm thì người đàn ông (không quen biết, đã mua ma túy ngày 16/6/2022) đến gặp bị cáo Hà Văn H hỏi mua ma túy, bị cáo bán cho người này một gói ma túy Heroine giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tại bàn uống nước nhà anh T.

Sáng ngày 18 tháng 6 năm 2022, bị cáo tự sử dụng 01 gói ma túy, đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang cùng anh Vi Văn T và vợ anh T là chị Triệu Thị H ăn cơm trưa dưới sân nhà thì anh Nguyễn Văn Đ và anh Lương Văn H đến, bị cáo ăn cơm xong trước, lên bàn uống nước của nhà anh T cách khoảng 03m, ngồi với anh Đ, anh H. Tại bàn uống nước, bị cáo đã bán cho anh Đ, anh H mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/gói. Một lúc sau bị cáo bị lực lượng Công an bắt giữ.

Toàn bộ vật chứng thu giữ đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng gồm: 0,008 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định; 02 xilanh loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 02 xilanh loại 3ml/cc đã qua sử dụng; 04 lọ nước cất novocain 3%; số tiền 420.000 đồng (bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn H đã khai rõ toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã khai tại Cơ quan điều tra, cụ thể sau khi mua ma túy của những người không quen biết, bị cáo đem về chia thành những gói nhỏ với mục đích để sử dụng và bán lại cho những người khác kiếm lời, cụ thể bị cáo đã hai lần bán ma túy cho một người đàn ông không quen biết; một lần bán ma túy cho anh Nguyễn Văn Đ và một lần cùng bán ma túy cho hai anh Nguyễn Văn Đ, Lương Văn H tại nhà của vợ chồng anh Vi Văn T, chị Triệu Thị H. Tuy nhiên anh T, chỉ H không biết bị cáo sử dụng chỗ ở hợp pháp của họ để làm địa điểm

mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy một mình, không có đồng phạm. Bị cáo bán ma túy được 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), đã đưa cho anh Vi Văn T 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng) để mua thức ăn nhưng không có người làm chứng và anh T không biết số tiền này có được từ việc bán ma túy. Đối với số tiền 420.000 đồng (bốn trăm hai mươi nghìn đồng) bị thu giữ là tiền có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy, trong đó có 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là bán ma túy cho hai anh Nguyễn Văn Đ, Lương Văn H và 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng) là số tiền bán ma túy cho người đàn ông không quen biết, số tiền này bị cáo không yêu cầu lấy lại mà đề nghị nộp ngân sách nhà nước. Đối với các vật chứng khác, bị cáo yêu cầu giải quyết theo quy định.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lương Văn H khai: Anh và anh Nguyễn Văn Đ đến nhà anh Vi Văn T để mua ma túy của bị cáo Hà Văn H như bị cáo khai tại phiên tòa là đúng, trước đó anh không liên lạc gì với bị cáo và khi mua ma túy vợ chồng anh Vi Văn T không biết. Sau khi mua được ma túy, anh và anh Nguyễn Văn Đ ra cách nhà anh T khoảng 15 đến 20m thì anh tự sử dụng gói ma túy đã mua được, anh Đ chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Cơ quan điều tra khai rõ đã được mua ma túy của bị cáo Hà Văn H hai lần, trong đó có một lần cùng anh Lương Văn H mua ma túy của bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vi Văn T và chị Triệu Thị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại Cơ quan điều tra đã khai rõ bị cáo đến ở nhà anh chị là đúng nhưng hoàn toàn không biết bị cáo đã sử dụng nhà của anh chị để làm địa điểm mua bán trái phép chất ma túy. Riêng anh T khai không được bị cáo cho ma túy để sử dụng.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 09 (chín) đến 10 (mười) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định; 04 xi lanh các loại; 04 lọ nước cất novocain 3%. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Hà Văn H do phạm tội mà có.

Phản tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Đ, anh Vi Văn T, chị Triệu Thị H nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến kết quả xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản khám xét; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Từ ngày 16 tháng 6 năm 2022 đến ngày 18 tháng 6 năm 2022, tại nhà của vợ chồng anh chị Vi Văn T, Triệu Thị H, bị cáo Hà Văn H đã hai lần bán trái phép ma túy Heroine cho anh Nguyễn Văn Đ, 01 lần cho anh Lương Văn H, thu lợi 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), trong đó: Lần thứ nhất vào khoảng 10 giờ ngày 16 tháng 6 năm 2022 bán cho anh Nguyễn Văn Đ 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng); lần thứ hai vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18 tháng 6 năm 2022, bị cáo bán cùng lúc cho hai anh Nguyễn Văn Đ, Lương Văn H mỗi người một gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng/gói. Số ma túy các đối tượng sau khi mua được đã sử dụng hết nên không thu giữ được, chỉ thu giữ của Nguyễn Văn Đ 0,017 gam ma túy Heroine do chưa kịp sử dụng.

[4] Hành vi của bị cáo Hà Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận, muốn có tiền để sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo coi thường pháp luật mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hà Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

[5] Về tình tiết định khung: Với hai lần mua bán trái phép ma túy Heroine cho hai người như đã nhận định tại đoạn [3] của Bản án, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung “phạm tội 02 lần trở lên” và “đối với 02 người trở lên” quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy và có 01 tiền sự như đã nêu tại phần đầu của Bản án nên là người có nhân thân xấu. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng.

[7] Nhận định về hình phạt: Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo Hà Văn H ra khỏi xã hội một thời gian để được cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Theo lời khai của bị cáo Hà Văn H, trong ngày 15 tháng 6 năm 2022 tại khu vực chùa Dận, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Hà Văn H đã 02 lần mua ma túy với 02 người đàn ông không quen biết với tổng số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), sau khi mua được ma túy, bị cáo đã chia nhỏ thành các gói nhỏ vừa tự sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác và cũng không xác định được những người bán ma túy để thực hiện các hoạt động điều tra nên không đủ thông tin, cơ sở để xác định nguồn gốc ma túy từ đâu và đối tượng bán ma túy cho bị cáo là ai.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Cần tịch thu tiêu hủy đối với những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng bao gồm: Số ma túy Heroine còn lại sau giám định, 04 xi lanh, 04 lọ nước cất.

[9.2] Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 420.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Hà Văn H. Trong đó có số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã chứng minh được là có được từ việc bán ma túy cho các anh Nguyễn Văn Đ, anh Lương Văn H; còn số tiền 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng), chỉ căn cứ vào lời khai duy nhất của bị cáo thì không đủ cơ sở để kết luận đó là số tiền có được từ việc bán ma túy hai lần cho một người đàn ông không quen biết, tuy nhiên bị cáo từ chối nhận lại số tiền này và đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước, xét thấy đề nghị này không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9.3] Đối với số tiền 80.000 đồng (tám mươi nghìn đồng), bị cáo khai là số tiền trong tổng số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) có được từ việc bán ma túy, bị cáo đã đưa cho anh Vi Văn T để mua thức ăn. Tuy nhiên, chỉ căn cứ vào lời khai duy nhất của bị cáo mà không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên Hội đồng xét xử không đủ cơ sở để xem xét giải quyết số tiền này.

[10] Cáo trạng số 36/CT-VKSCL ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Văn H theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, như Hội đồng xét xử đã nhận định tại các đoạn [3], [5], [8] của Bản án thì tại phần kết luận của Cáo trạng kết luận về nguồn gốc số ma túy mà bị cáo đã mua bán trái phép và xác định bị cáo đã 05 lần bán ma túy cho các đối tượng là chưa đủ căn cứ, thiếu cơ sở. Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thực hiện các hoạt động điều tra đã thu thập được, Hội đồng xét xử không có đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc của số ma túy và chỉ kết luận bị cáo hai lần mua bán trái phép chất ma túy Heroine cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có 01 lần bán cho hai người.

[11] Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo và xử lý các vật chứng nhận định tại đoạn [9.1] của Bản án là có căn cứ. Tuy nhiên, như đã nhận định tại đoạn [10] của Bản án thì Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố giữ nguyên kết luận về nguồn gốc ma túy và số lần bị cáo bán trái phép ma túy như Cáo trạng là thiếu căn cứ. Đối với số tiền thu giữ được của bị cáo, Hội đồng xét xử đã nhận định tại đoạn [9.2], [9.3] của Bản án nên việc Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố kết luận số tiền bị cáo có được từ việc mua bán trái phép chất ma túy là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước là chưa đủ căn cứ.

[12] Đối với hai người đàn ông, bị cáo Hà Văn H khai đã mua ma túy tại khu vực chùa Dân, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh và người đàn ông Hà Văn H đã bán ma túy cho các ngày 16 và 17/6/2022 tại nhà anh Vi Văn T, chị Triệu Thị H do không có thông tin cụ thể nên không thể tiến hành điều tra, xác minh.

[13] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của anh Nguyễn Văn Đ, do khối lượng ma túy không đủ định lượng để xem xét trách nhiệm hình sự nên ngày 30 tháng 6 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ.

[14] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Lương Văn H, do không thu được ma túy, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự. Công an huyện Chi Lăng đã chuyển hồ sơ vi phạm đến Ủy ban nhân dân xã V, huyện C để áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo quy định là có căn cứ.

[15] Tại Cơ quan điều tra bị cáo Hà Văn H khai đã cho anh Vi Văn T 1/2 gói ma túy nhưng anh Vi Văn T không thừa nhận; tại phiên tòa bị cáo khai không được cho anh Vi Văn T ma túy để sử dụng; do vậy không đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với hành vi này.

[16] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Vi Văn T, do không thu được ma túy, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự. Công an huyện Chi Lăng đã chuyển hồ sơ vi phạm đến Ủy ban nhân dân xã G, huyện

C để lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định là có căn cứ.

[17] Đối với anh Vi Văn T, chị Triệu Thị H là chủ sở hữu hợp pháp đã cho bị cáo Hà Văn H ở nhờ, tuy nhiên không chứng minh được họ đồng ý cho bị cáo và biết bị cáo tàng trữ để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại nhà của mình nên không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[18] Về án phí: Bị cáo Hà Văn H là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[19] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 292; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn H 09 năm (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 18 tháng 6 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư ký hiệu số 01, được niêm phong dán kín, có chữ ký của các thành phần tham gia bên trong có ma túy còn lại sau giám định; 04 xilanh loại 3ml/cc (trong đó có: 02 xilanh đã qua sử dụng; 02 xilanh chưa qua sử dụng); 04 lọ nước cất novocain 3%.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 420.000 đồng (bốn trăm hai mươi nghìn đồng).

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 21 tháng 7 năm 2022).

4. Về án phí: Bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Văn H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lương Văn H có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Đ, anh Vi Văn T, chị Triệu Thị H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ, Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Hương Giang